

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HS-PT

Ngày 20/02/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Văn Chắt

Các Thẩm phán: Ông Ngô Sỹ Tiến; Bà Thái Thị Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Viết Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 272/2019/TLPT-HS ngày 19 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Lê Văn Nh do có kháng cáo của bị cáo Lê Văn Nh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2019/HSST ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- Bị cáo kháng cáo:

Lê Văn Nh, tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1969 tại huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Bản May, xã Châu Ph, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Mù chữ; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn Th và bà Vi Thị Th (Đều đã chết); Có vợ là Vi Thị Thanh và 03 con; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị tạm giam từ ngày 25/6/2019 cho đến nay; Có mặt.

Người bào chữa: Bà Nguyễn Thị Thủy. Trợ giúp viên pháp lý - Chi nhánh số 2. Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Ngoài ra còn có nguyên đơn dân sự không có kháng cáo nên toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 01/2008, Vừ Xì M, sinh năm 1959; Trú tại bản Huồi Giảng 1 Ngày 13/3/2019, Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Q có Công văn gửi cơ quan CSĐT Công an huyện Q về việc trình báo và tố giác tội phạm phá rừng trái phép đối với 02 đối tượng Vi Văn Th và Lê Văn Nh. Qua điều tra, đã xác

định được như sau: Vào khoảng thời gian năm 2000, Lê Văn Nh đã tự ý vào phát nương trồng lúa, trồng sắn và chăn nuôi gia súc tại khu vực rừng thuộc lô 25, khoảnh 6, tiểu khu 196 thuộc địa phận bản May, xã Châu Ph, huyện Q. Vào thời gian đầu năm 2019, khi thấy nhiều người vào rừng chặt, phát cây để lấy đất trồng trọt thì vào các ngày 01, 02 và 03/3/2019, Lê Văn Nh cũng đã có hành vi dùng dao chặt, phát cây trong rừng. Cụ thể, Lê Văn Nh đã chặt, phát các cây gỗ, tre, nứa tại khu vực xung quanh lán trại của bản thân và tiếp giáp với các khu vực rừng mà bà Vi Thị L và bà Vi Thị S đã chặt, phát trước đó. Đến chiều ngày 03/3/2019, khi Lê Văn Nh đang có hành vi chặt, phát cây rừng thì bị cán bộ Trạm bảo vệ rừng Q thuộc Ban quản lý rừng phòng hộ Q phát hiện và lập biên bản. Tại hiện trường thì toàn bộ các cây cối bị Lê Văn Nh chặt, phát đang nằm tại hiện trường. Ban quản lý rừng phòng hộ Q đã có đơn trình báo và chuyển hồ sơ vụ việc vi phạm cho cơ quan điều tra Công an huyện Q để giải quyết theo quy định. Ngày 18/4/2019, cơ quan điều tra Công an huyện Q phối hợp với Hạt kiểm lâm huyện Q, Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Q và các bên liên quan đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định diện tích và hiện trạng rừng bị Lê Văn Nh đã chặt phát. Kết quả xác định được, diện tích rừng bị Lê Văn Nh chặt, phát là 6.066,65m² và đây là rừng có trạng thái hỗn giao tre, nứa, gỗ tự nhiên núi đất (HG2). Từ năm 2014, đây là một phần trong toàn bộ khu đất rừng phòng hộ đã được UBND tỉnh Nghệ An chuyển sang rừng sản xuất và giao cho Ban quản lý rừng phòng hộ Q quản lý.

Tại Bản kết luận định giá số 12/KL-HĐĐGTS ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự UBND huyện Q kết luận: Giá trị lâm sản bị thiệt hại do hành vi chặt phát trái phép trên diện tích 6.066,65m² tại lô 25, khoảnh 6, tiểu khu 196 xã Châu Ph, huyện Q, tỉnh Nghệ An (bản đồ giao đất theo Nghị định 163/1999/NĐ-CP ngày 16/11/1999 của Thủ tướng Chính phủ) có giá trị thành tiền là 20.186.000^d (Hai mươi triệu, một trăm tám mươi sáu nghìn đồng).

Cơ quan điều tra Công an huyện Q cũng đã thu giữ vật chứng là 01 con dao của Lê Văn Nh đã dùng để chặt, phát cây rừng.

Đại diện theo pháp luật của nguyên đơn dân sự trình bày: Vào thời gian đầu tháng 3/2019, Lê Văn Nh đã có hành vi chặt, phát rừng với diện tích 6.066,65m² thuộc lô 25, khoảnh 6, tiểu khu 196 gây thiệt hại về giá trị lâm sản với tổng số tiền 20.186.000^d. Diện tích rừng này đã được UBND tỉnh Nghệ An chuyển đổi từ rừng phòng hộ sang rừng sản xuất vào năm 2014 và giao cho Ban quản lý rừng phòng hộ Q quản lý theo thẩm quyền. Tại đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, đại diện theo pháp luật của nguyên đơn dân sự đề nghị Tòa án xét xử

nghiêm bị cáo và buộc Lê Văn Nh phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về lâm sản đúng quy định.

Những người làm chứng trình bày: Vào khoảng thời gian tháng 01/2019, bà Vi Thị S - bà Vi Thị L- anh Vi Văn Đ - anh Lê Văn Ch - chị Lô Thị Th -ông Lữ Văn T - anh Lữ Văn T1 - ông Trương Anh V và ông Trương Văn D mặc dù không bàn bạc với nhau và không xin phép cơ quan có thẩm quyền nhưng đã cùng có hành vi chặt, phát rừng thuộc lô 25, khoảnh 6, tiểu khu 196 thuộc địa phận bản May, xã Châu Ph, huyện Q.

Quá trình điều tra xác định được diện tích rừng bị các đối tượng chặt, phát và giá trị bị thiệt hại cụ thể như sau: Vi Thị L - 2.506,84m² gây thiệt hại 8.341.000^d; Vi Thị S - 3.269,5m² gây thiệt hại 10.879.000^d; Vi Văn Đ - 1.966m² gây thiệt hại 6.254.000^d; Lê Văn Ch - 2.476,6m² gây thiệt hại 7.878.000^d; Lô Thị Th - 3.006,95m² gây thiệt hại 9.566.000^d; Lữ Văn T - 2.451,16m² gây thiệt hại 7.798.000^d; Lữ Văn T1 - 3.472,02m² gây thiệt hại 11.045.000^d; Trương Anh Văn - 3.003,5m² gây thiệt hại 9.555.000^d và Trương Văn D - 2.098,4m² gây thiệt hại 6.675.000^d. Hành vi của Vi Thị S - Vi Thị L- Vi Văn Đ - Lê Văn Ch - Lô Thị Th - Lữ Văn T- Lữ Văn T1 - Trương Anh V và Trương Văn D không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên cơ quan điều tra Công an huyện Q đã chuyển hồ sơ, tài liệu liên quan đến UBND huyện Q để ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2019/HSST ngày 31 tháng 10 năm 2019, Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 243, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Lê Văn Nh 01 năm 06 tháng tù về tội “Hủy hoại rừng”. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 25/6/2019.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ bồi thường, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 11/11/2019, bị cáo Lê Văn Nh làm đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn Nh, sửa Bản án sơ thẩm giảm hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 243, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lê Văn Nh 08 tháng 18 ngày tù về tội “Hủy hoại rừng”. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 25/6/2019; Miễn án phí cho bị cáo Lê Văn Nh theo quy định pháp luật.

Trợ giúp viên pháp lý trình bày: Đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn tiền án phí cho bị cáo Lê Văn Nh;

Bị cáo không tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Kháng cáo của bị cáo Lê Văn Nh làm trong hạn luật định là hợp lệ nên được xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn Nh thấy:

Vào các ngày 01, 02 và 03/3/2019, bị cáo Nhị đã có hành vi dùng dao chặt, phá rừng sản xuất trên diện tích 6.066,65m² thuộc lô 25, khoảnh 6, tiểu khu 196 thuộc quản lý của Ban quản lý rừng phòng hộ Q với mục đích trồng cây lương thực. Trước và trong quá trình chặt, phá rừng thì bị cáo không trình báo với cơ quan chức năng và người có thẩm quyền cũng như không bàn bạc, thỏa thuận và thuê người khác cùng chặt, phá cây. Tổng giá trị thiệt hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là 20.186.000^d (Hai mươi triệu, một trăm tám mươi sáu nghìn đồng). Xét lời khai của bị cáo tại các phúc thẩm, phù hợp lời khai bị cáo tại cấp sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án Tòa cấp sơ thẩm đã căn cứ điểm b khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lê Văn Nh 01 năm 06 tháng về tội “Hủy hoại rừng” có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, diện tích rừng bị cáo chặt phá nguyên là rừng phòng hộ, tuy nhiên năm 2014 được UBND tỉnh Nghệ An chuyển sang rừng sản xuất. Bị cáo không được cấp có thẩm quyền nhưng đã tự động chặt phá cây gây thiệt hại 20.186.000 đồng, hậu quả gây ra là nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến môi trường tự nhiên cũng như đời sống nhân dân trong khu vực. Tuy nhiên tại cấp phúc thẩm Trợ giúp viên pháp lý xuất trình thêm tài liệu mới: Bị cáo đã tác động gia đình khắc phục toàn bộ thiệt hại do hành vi huỷ hoại rừng của bị cáo gây ra với số tiền còn thiếu 19.186.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Q, tỉnh nghệ An. Thấy rằng bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường khắc phục thiệt hại cho Nguyên đơn dân sự, có nhân thân tốt, bị cáo sinh sống tại địa phương có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn; Thực hiện tội phạm với mục đích tăng gia để nuôi sống gia đình. Ngoài ra gia đình bị cáo còn có bố có công với cách mạng

được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xét thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn Nh và cho bị cáo hưởng mức hình phạt dưới khung hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà. Tuy nhiên chỉ chấp nhận giảm hình phạt cho bị cáo và xử phạt bị cáo ở mức 09 tháng tù là đã thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về án phí: Do không biết các quy định về miễn giảm án phí nên bị cáo Lê Văn Nh không có đơn kháng cáo xin miễn án phí. Tuy nhiên tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Lê Văn Nh có trình bày, xin được Hội đồng xét xử xem xét miễn tiền án phí cho bị cáo vì điều kiện kinh tế gia đình khó khăn, sinh sống ở tại địa phương có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Căn cứ danh sách ban hành kèm theo Quy định 582 ngày 21/8/2017 phê duyệt thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực 3,2,1 thuộc vùng dân tộc thiểu số miền núi giai đoạn 2016-2020 của Thủ tướng Chính Phủ; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Thấy rằng, bị cáo Lê Văn Nh là người dân tộc thiểu số sống ở Bản, Xã đặc biệt khó khăn thuộc trường hợp được miễn toàn bộ án tiền án phí, do đó miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm, Dân sự sơ thẩm, Hình sự phúc thẩm cho bị cáo Nhị.

[5] Các quyết định khác không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn Nh, sửa Bản án sơ thẩm giảm hình phạt cho bị cáo.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 243, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lê Văn Nh 09 tháng tù về tội “Hủy hoại rừng”. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 25/6/2019.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm, hình sự phúc thẩm cho bị cáo Lê Văn Nh.

Các quyết định khác không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị./.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND, VKSND h. Q;
- Chi cục THADS h. Q;
- Công an h. Q;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Châu Ph, Q;
- Bị cáo Nhị;
- Sơ Tư pháp;
- Lưu Hsơ, Toà hsự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vi Văn Chấn